

Số: 13/BC-HĐPHLN

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT
BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư
pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Toà án nhân dân tối cao,
Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện
trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng**

Thực hiện Văn bản số 3908/BTP-TGPL ngày 12/10/2022 của Bộ Tư pháp về kiểm tra liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Tuyên Quang (*sau đây viết tắt là Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh*) báo cáo kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng (*sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 10*) như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Việc triển khai Thông tư liên tịch số 10 và Quyết định số 291/QĐ-HĐPH ngày 28/02/2022 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng ở Trung ương ban hành Kế hoạch phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2022

1.1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 10

Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Kế hoạch số 41/KH-HĐPHLN ngày 23/8/2019 về triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 10, trong đó phân công và xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong phối hợp thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý (*sau đây viết tắt là TGPL*), trên cơ sở đó Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện¹.

Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh đã kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn thành viên Hội đồng; tham mưu với Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh ban hành quyết định kiện toàn thành viên Tổ giúp việc² để tham mưu, lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác

¹ Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 24/10/2019 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 4057/KH-CAT-PC01 ngày 11/9/2019 của Công an tỉnh; Kế hoạch số 1396/KH-VKS-P3 ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

² Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh; Quyết định số 165/QĐ-HĐPHLN ngày 23/10/2019 về kiện toàn Tổ giúp việc của Hội đồng; Quyết định số 06/QĐ-HĐPHLN ngày 24/5/2021 về điều chỉnh thành viên Tổ giúp việc.

phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh.

1.2. Tổ chức tập huấn, quán triệt nội dung Thông tư liên tịch số 10

Định kỳ hàng năm, Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh tổ chức hội nghị triển khai công tác và bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho người tiến hành tổ tụng và người thực hiện TGPL trên địa bàn tỉnh³.

Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh đã quán triệt và tổ chức thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý và Thông tư liên tịch số 10 đến các phòng, đơn vị trực thuộc và người tiến hành tổ tụng, người thực hiện TGPL thuộc phạm vi quản lý, nhằm thống nhất về nhận thức và trách nhiệm triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả.

1.3. Truyền thông về TGPL trong hoạt động tổ tụng trên các phương tiện thông tin đại chúng

Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh đã quan tâm tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về TGPL trong hoạt động tổ tụng trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Tuyên Quang, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị...⁴.

Ngoài ra, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh (*sau đây viết tắt là Trung tâm trợ giúp pháp lý*) thực hiện nắm bắt, cung cấp thông tin qua điện thoại, đường dây nóng về TGPL; cung cấp băng thông tin, tài liệu về TGPL⁵; giải thích, hướng dẫn về TGPL cho người dân, qua đó từng bước nâng cao nhận thức của nhân dân về pháp luật, về vai trò, ý nghĩa của công tác TGPL, cũng như các trình tự, thủ tục yêu cầu TGPL.

1.4. Hướng dẫn, giải đáp theo dõi và đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số 10

Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh thường xuyên theo dõi và đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số 10; đồng thời kịp thời hướng dẫn, giải đáp và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng **6**.

Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh tiến hành sơ kết 6 tháng đầu năm và tổ chức Hội nghị tổng kết công tác hàng năm, đánh giá kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 10, qua đó nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để thống nhất phương án tháo gỡ, thực hiện trong các cơ quan, đơn vị/người tiến hành tổ tụng, cơ quan/người thực hiện TGPL.

1.5. Chế độ kiểm tra việc thực hiện Thông tư liên tịch số 10

³ Năm 2021: 78 đại biểu.

⁴ Thực hiện 02 phóng sự (CQ An ninh điều tra tỉnh: 01 phóng sự; Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh: 01 phóng sự); 10 tin bài (CQ An ninh điều tra tỉnh: 01 tin bài; Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh: 09 tin bài).

⁵ Cung cấp 59 băng thông tin; 3.500 tài liệu TGPL.

⁶ Văn bản số 1350/CQCSDT ngày 08/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh sao gửi Thông tư liên tịch số 10/2018 cùng các văn bản, biểu mẫu có liên quan đến công tác TGPL; Văn bản số 162/VKS-P3 ngày 05/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân tỉnh về phối hợp thực hiện TGPL.

Hàng năm, Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác phối hợp về TGPL trong hoạt động tố tụng⁷.

Trong 2 năm (năm 2021- 2022) Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh đã thành lập 02 Đoàn kiểm tra (*thành phần Đoàn kiểm tra do Phó Giám đốc Sở Tư pháp là Phó chủ tịch Hội đồng làm trưởng đoàn; thành viên Đoàn kiểm tra gồm đại diện các cơ quan tiến hành tố tụng cấp tỉnh, đại diện lãnh đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh*); kết quả đã tổ chức kiểm tra trực tiếp tại 12 cơ quan tiến hành tố tụng cấp huyện (Na Hang, Sơn Dương, Lâm Bình, Chiêm Hóa). Việc kiểm tra thực hiện đúng trình tự, thủ tục, trên cơ sở cơ quan được kiểm tra thực hiện tự kiểm tra, gửi báo cáo tự kiểm tra về Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng; Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và làm việc trực tiếp tại đơn vị được kiểm tra; kết thúc kiểm tra có lập biên bản và thông báo kết luận cuộc kiểm tra. Thông qua công tác kiểm tra đã đánh giá toàn diện các kết quả đạt được, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để chấn chỉnh, rút kinh nghiệm. Kết thúc các đợt kiểm tra, Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh có văn bản gửi các cơ quan thành viên Hội đồng để chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng.

Ngoài ra, các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh trong các kế hoạch kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm đều có nội dung kiểm tra về nội dung phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng, qua đó đã kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm ngay trong từng giai đoạn tố tụng.

1.6. Trách nhiệm của các ngành thành viên của Hội đồng; cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; Trại tạm giam, Nhà tạm giữ trong thực hiện Thông tư liên tịch số 10

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10 và các kế hoạch công tác hàng năm của Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh, các ngành thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các quy định về phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng, cụ thể như sau:

1.6.1. Công an tỉnh

Ban hành 03 văn bản⁸ và tiếp tục chỉ đạo, quán triệt, phổ biến và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, Thông tư liên tịch số 10; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân trình tự thủ tục đề nghị TGPL và thực hiện yêu cầu TGPL; rà soát, xác minh diện người được TGPL, thực hiện thông tin, thông báo về TGPL với Trung tâm Trợ giúp pháp lý... Cử thành viên tham gia đoàn kiểm tra công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2021, 2022.

⁷ Kế hoạch số 33/KH-HĐPHLN ngày 16/7/2019; Kế hoạch số 01/KH-HĐPHLN ngày 19/9/2020; Kế hoạch số 07/KH-HĐPHLN ngày 23/9/2021; Kế hoạch số 05/KH-HĐPHLN về kiểm tra công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

⁸ Văn bản số 697/CAT-PC01 ngày 08/02/2021 về thực hiện công tác TGPL năm 2021; Kế hoạch 1624/KH-CAT-PV01 ngày 29/3/2021 về việc triển khai công tác bồi dưỡng của nhà nước và TGPL năm 2021; văn bản số 569/CAT-PC01 ngày 07/02/2022 về thực hiện công tác TGPL năm 2022

- 100% các đơn vị thuộc Cơ quan điều tra hai cấp, Trại tạm giam Công an tỉnh và nhà tạm giữ Công an cấp huyện, thành phố đã thực hiện niêm yết công khai Bảng thông tin về TGPL tại các đơn vị, cấp phát mẫu đơn yêu cầu TGPL tại các khu vực nhà thăm gặp để gia đình người bị tạm giữ, tạm giam biết. Phổ biến cho người bị tạm giữ, tạm giam quyền lợi, nghĩa vụ được quy định theo Luật Trợ giúp pháp lý.

Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ về cơ bản đã thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của cơ quan, cá nhân người có thẩm quyền tiến hành tố tụng theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư liên tịch số 10, như: Niêm yết bảng thông tin TGPL; phối hợp, rà soát kiểm tra, xác minh diện người được TGPL; giải thích, hướng dẫn bị can, bị hại thực hiện quyền yêu cầu TGPL; gửi thông báo, thông tin TGPL cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý; thông báo trước về thời gian, địa điểm tiến hành hoạt động tố tụng cho người thực hiện TGPL; xác nhận về thời gian người thực hiện TGPL khi làm việc với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; bảo đảm cho người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ...

Thực hiện việc thống kê vào sổ theo dõi vụ việc TGPL trong hoạt động tố tụng theo Mẫu số 05 quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư liên tịch số 10.

1.6.2. Viện Kiểm sát nhân dân

Ban hành Văn bản số 186/VKS-P1 ngày 11/02/2022 về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2022, cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra theo kế hoạch của Hội đồng phối hợp liên ngành năm 2021, 2022. Viện kiểm sát nhân dân các cấp thực hiện việc niêm yết bảng thông tin về TGPL tại địa điểm tiếp công dân của đơn vị, chuẩn bị mẫu đơn yêu cầu TGPL; giao các văn bản tố tụng cho người thực hiện TGPL như Cáo trạng, quyết định đình chỉ, tạm đình chỉ... bảo đảm các quyền của người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng theo đúng quy định.

- Thực hiện việc thống kê vào sổ theo dõi vụ việc TGPL trong hoạt động tố tụng theo Mẫu số 05 quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư liên tịch số 10.

1.6.3. Tòa án nhân dân

Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành 02 văn bản⁹ và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra theo kế hoạch của Hội đồng phối hợp liên ngành năm 2021, 2022. Tòa án nhân dân hai cấp đã thực hiện việc niêm yết công khai bảng thông tin về TGPL tại trụ sở làm việc. Cấp 02 thông báo đăng ký bào chữa, thông báo lịch xét xử, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bản án... và ghi rõ trong bản án quan điểm, luận cứ của người bào chữa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo, bị hại, đương sự..., xác nhận thời gian làm việc của người thực hiện TGPL.

⁹ Văn bản số 07/TA- KTNV&THA ngày 04/02/2021 về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng; văn bản số 08/TA- KTNV&THA ngày 07/02/2022 về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng.

Tòa án nhân dân hai cấp đã phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả với Trung tâm Trợ giúp pháp lý để tổ chức, triển khai các hoạt động TGPL trong lĩnh vực hình sự, dân sự, hành chính... bảo đảm tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL trong quá trình giải quyết các vụ án; bảo đảm cho người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

1.6.4. Sở Tài chính

Sở Tài chính đã kịp thời tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thực hiện các hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh nói riêng, công tác trợ giúp pháp lý nói chung.

1.7. Kinh phí cho hoạt động phối hợp

Năm 2021 - 2022, Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh được cấp kinh phí là: 253.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi ba triệu đồng*)¹⁰ để phục vụ chi cho các hội nghị triển khai công tác, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra, khen thưởng và phụ cấp... của Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh. Ngoài ra, UBND tỉnh cấp kinh phí cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý để thực hiện vụ việc TGPL trong hoạt động tố tụng, kinh phí truyền thông về TGPL.

2. Hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý (*Số liệu báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2022*)

2.1. Kết quả thực hiện TGPL

Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã thụ lý và thực hiện TGPL bằng hình thức tham gia tố tụng **335** vụ việc/**335** người. Trong đó:

* **Năm 2021: 208** vụ việc/**208** người (Hình sự 194, dân sự 14), trong đó: Trợ giúp viên pháp lý thực hiện **188** vụ việc (*chiếm 90,38%*); Luật sư TGPL thực hiện 20 vụ việc (*chiếm 9,62%*).

- Vụ việc TGPL do Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp thông báo đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh **187** vụ việc (*chiếm 89,91%*), các nguồn khác là **21** vụ việc (*chiếm 10,09%*).

- Các cơ quan tiến hành tố tụng thông tin **224**¹¹ trường hợp người bị buộc tội, bị hại, đương sự,...thuộc diện người được TGPL nhưng chưa có yêu cầu TGPL (*theo Mẫu 04-Thông tư liên tịch số 10*).

- Số người được TGPL trên tổng số người thuộc diện được TGPL tại giai đoạn điều tra: **208** người/**343** người (*chiếm 60,6%*). Giai đoạn truy tố, giai đoạn xét xử: Không.

* **06 tháng đầu năm 2022: 127** vụ việc/**127** người (Hình sự 126, dân sự **01**), cụ thể: Trợ giúp viên pháp lý thực hiện **120** vụ việc (*chiếm 94,5%*), luật sư thực hiện 07 vụ việc (*chiếm 5,5%*).

¹⁰ Tiền bồi dưỡng cho thành viên HĐPHLN: 150.192.000đồng; tiền chi các hoạt động khác: 102.808.000đồng

¹¹ Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp: 107 thông tin, cụ thể (CA tỉnh: 04; CATP: 04; CAYS: 02; CASD: 03; CAHY:50; CACH: 05; CANH: 38; CALB: 01). Trung tâm Trợ giúp pháp lý: 117 thông tin.

- Vụ việc TGPL do Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cáo thông báo đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý: **120** vụ việc (*chiếm 94,5%*), vụ việc do các nguồn khác là **07** vụ việc (*chiếm 5,5%*).

- Các cơ quan tiến hành tố tụng thông tin **155**¹² trường hợp người bị buộc tội, bị hại, đương sự,...thuộc diện người được TGPL nhưng chưa có yêu cầu TGPL (*theo Mẫu 04-Thông tư liên tịch số 10*)

- Số người được TGPL trên tổng số người thuộc diện được TGPL tại giai đoạn điều tra: **127** người/**282** người (*chiếm 45%*). Giai đoạn truy tố, giai đoạn xét xử: Không.

Để tiếp tục tạo điều kiện cho người dân nắm được và tiếp cận các quy định pháp luật về TGPL, đặc biệt là quyền bào chữa, bảo vệ trong tố tụng, Sở Tư pháp đã gửi thông tin (danh sách) các luật sư thực hiện TGPL đến các cơ quan tố tụng, UBND cấp xã và thông báo kịp thời việc thay đổi danh sách (nếu có). Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã thực hiện 42 đợt truyền thông đến 160 địa điểm dân cư tại các xã thuộc các huyện trong tỉnh. Hướng dẫn, giải đáp pháp luật trực tiếp cho trên 8.500 lượt người, cung cấp trên 26.000 tờ gấp pháp luật, tài liệu truyền thông về TGPL cho Nhân dân.

2.2. Thực hiện trách nhiệm của Trung tâm Trợ giúp pháp lý theo Thông tư liên tịch số 10

Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã phối hợp với Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh ban hành Quy chế số 01/QCPH-ANĐT-TGPL ngày 16/4/2021 về phối hợp thực hiện thông tin về TGPL, đăng ký bào chữa, đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, đồng thời ban hành các văn bản đề phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả công tác TGPL trong hoạt động tố tụng¹³.

Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã thực hiện đúng trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện nghiêm trách nhiệm của người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng quy định tại Điều 3, Điều 5 Thông tư liên tịch số 10; thực hiện cung cấp cho các cơ quan tiến hành tố tụng, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ Bảng thông tin về TGPL; Mẫu đơn yêu cầu TGPL, mẫu biên bản giải thích về quyền được TGPL miễn phí, mẫu thông báo, thông tin về TGPL, sổ theo dõi về TGPL trong hoạt động tố tụng; danh sách số điện thoại của người thực hiện TGPL; Phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông về TGPL...).

Năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã cung cấp 59 bảng thông tin và 3.500 tài liệu TGPL cho các cơ quan tiến hành tố tụng, Trại tạm giam, nhà tạm giữ và công an các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh để niêm yết tại trụ sở cho người dân tiếp cận các quy định pháp luật về TGPL. Trung tâm đã tiếp nhận và xử lý 173 lượt thông tin về TGPL; cử Trợ giúp viên pháp lý thực

¹² Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp: 66 thông tin, cụ thể (CA tỉnh: 02; CAYS: 03; CASD: 03; CAHY:32; CACH: 08; CANH: 14; CALB: 04). Trung tâm Trợ giúp pháp lý: 89 thông tin.

¹³ Văn bản số 91/TGPL-NV1 ngày 22/10/2018 về thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018; văn bản số 113/TGPL-NV2 ngày 28/6/2021 về phối hợp thực hiện TGPL cho người dân tộc thiểu số; văn bản số 114/TGPL-NV2 ngày 06/7/2021 về phối hợp thực hiện TGPL; văn bản số 75/TGPL-NV2 ngày 12/4/2022 về phối hợp thực hiện TGPL cho bị hại là người dưới 18 tuổi theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và Thông tư số 43/2021TT-BCA ngày 22/4/2021 của Bộ Công an.

hiện 335 vụ việc tham gia tố tụng cho 335 người thuộc diện TGPL theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng đã bảo đảm quyền được bào chữa của người bị buộc tội, đồng thời thực hiện tốt và từng bước nâng cao chất lượng "tranh tụng tại các phiên tòa" theo tinh thần cải cách tư pháp. Quan điểm của người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng đã góp phần quan trọng cho các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử được khách quan, toàn diện, đánh giá đúng bản chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị can, bị cáo để xử lý đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL.

2.3. Thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022

Trung tâm Trợ giúp pháp lý bám sát văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp về giao chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng hàng năm và chỉ đạo của Sở Tư pháp để phân công Trợ giúp viên pháp lý thực hiện, kết quả: Năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022, 100% Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm tham gia tố tụng, đều đạt và vượt chỉ tiêu tốt vụ việc tham gia tố tụng do Bộ Tư pháp giao¹⁴.

2.4. Số vụ việc tham gia tố tụng thành công

Thực hiện Công văn số 98/CTGPL-TC&QLCL ngày 16/3/2021 của Cục Trợ giúp pháp lý và Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 16/5/2022 của Bộ Tư pháp về tiêu chí xác định vụ việc TGPL tham gia tố tụng thành công, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã bám sát quy định và phân tích, xác định vụ việc thành công, kết quả: Năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022 số vụ việc tham gia tố tụng thành công: 186 vụ việc/296 vụ việc (chiếm tỷ lệ 62,8%), trong đó: Hình sự 177, dân sự 09. (07 TC01, 03 TC03, 08 TC04, 44 TC05, 60 TC06, 02 TC07, 29 TC08, 05 TC10, 11 TC11, 02 TC14, 11 TC15, 01 TC16, 01 TC18, 02 TC22; vụ việc được chuyển khung hình phạt: Không; vụ việc được thay đổi tội danh sang tội nhẹ hơn: Không; vụ việc người buộc tội được tuyên trắng án: Không; vụ việc có mức án thấp hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát: Không; vụ việc bị đình chỉ điều tra: Không...). Các vụ việc do Trung tâm thực hiện được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống quản lý TGPL.

2.5. Sự tham gia của Luật sư thực hiện TGPL vào công tác TGPL

Sở Tư pháp đã ký hợp đồng TGPL với 03 tổ chức hành nghề luật sư; trong kỳ báo cáo các tổ chức tham gia TGPL đã thực hiện 50 vụ việc (hình sự 47 vụ; dân sự 02 vụ; hành chính 01 vụ).

Trung tâm Trợ giúp pháp lý ký hợp đồng thực hiện TGPL với 02 luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh. Trong kỳ báo cáo các luật sư đã thực hiện tham gia tố tụng 27 vụ việc/27 trường hợp.

¹⁴ Năm 2021: TGVPL Lâm 24 vụ việc (300%); TGVPL Thủy 29 vụ việc (155%); TGVPL Thăng 34 vụ việc (126%); TGVPL Tuyên 28 vụ việc (104%); TGVPL Vũ 45 vụ việc (167%); TGVPL Nguyệt 26 vụ việc (124%).

- 06 tháng đầu năm 2022: TGVPL Lâm 07 vụ việc; TGVPL Thủy 19 vụ việc; TGVPL Thăng 13 vụ việc; TGVPL Tuyên 17 vụ việc; TGVPL Vũ 19 vụ việc; TGVPL Nguyệt 14 vụ việc; TGVPL Nghĩa 08 vụ việc.

Các luật sư cơ bản đã thực hiện đúng trách nhiệm theo quy định của pháp luật về tố tụng, pháp luật về TGPL và Thông tư liên tịch số 10. Tuy nhiên luật sư thực hiện TGPL lập hồ sơ vụ việc và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

2.6. Triển khai điểm cầu thành phần theo Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP về phiên tòa trực tuyến

Thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/5/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến; chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Thông tin truyền thông thực hiện và chuẩn bị các nội dung theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Sau khi có hướng dẫn của Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin truyền thông tỉnh, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã lập dự toán kinh phí về cơ sở vật chất và các trang thiết bị để Trung tâm tham gia phiên tòa trực tuyến theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP, báo cáo Sở Tư pháp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, tuy nhiên hiện nay chưa được cấp kinh phí thực hiện.

2.7. Triển khai Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân

Thực hiện Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã tham mưu dự thảo kế hoạch thực hiện chương trình phối hợp về người thực hiện TGPL trực tại tòa án nhân dân hai cấp trên địa bàn tỉnh, báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

Hiện nay, Sở Tư pháp đang gửi xin ý kiến Tòa án nhân dân tỉnh vào dự thảo kế hoạch phối hợp (dự kiến tổ chức lễ ký kết kế hoạch phối hợp trong tháng 11/2022).

3. Đánh giá chung

a) Ưu điểm:

- Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung về cải cách tư pháp, trong đó có nội dung nâng cao hiệu quả công tác phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng; chỉ đạo kiện toàn, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh, bố trí tăng cường về cơ sở vật chất và kinh phí cho công tác TGPL.

- Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh và các cơ quan thành viên đã chủ động thực hiện và ban hành các văn bản triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 10; hàng năm ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc ngành triển khai thực hiện. Công an tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các đơn vị phối hợp chặt chẽ

với Trung tâm Trợ giúp pháp lý rà soát, kiểm tra diện người được TGPL ngay từ giai đoạn điều tra, nhiều trường hợp được TGPL ngay từ khi giải quyết tố giác, tin báo tội phạm. Công tác hướng dẫn, kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị theo ngành dọc được quan tâm thực hiện hàng năm, kịp thời trao đổi, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng với Trung tâm Trợ giúp pháp lý và người thực hiện TGPL cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và linh hoạt trong quá trình thực hiện, kịp thời trao đổi các thông tin, quan điểm trong giải quyết vụ việc/vụ án. Số lượng vụ việc TGPL tăng đều hàng năm. Việc phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông và hướng dẫn về TGPL được tăng cường, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đáp ứng 100% yêu cầu TGPL của công dân; không có khiếu nại về chất lượng vụ việc TGPL.

b) Một số tồn tại, hạn chế

b.1) Trách nhiệm thực hiện quy định thông tin, thông báo về TGPL của một số cơ quan tiến hành tố tụng cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 10. Còn có trường hợp công dân "*từ chối TGPL*" khi chưa có quyết định phân công người thực hiện TGPL... Việc thông báo thời gian tham gia tố tụng, giao các văn bản tố tụng cho người thực hiện TGPL của một số cơ quan tiến hành tố tụng có lúc, có vụ việc chưa kịp thời.

b.2) Việc hướng dẫn, giải thích quyền được TGPL, thủ tục TGPL cho công dân có lúc còn hình thức. Một số vụ án về dân sự, hôn nhân gia đình cơ quan tiến hành tố tụng chưa thực hiện đầy đủ việc hướng dẫn, giải thích về TGPL cho công dân; đồng thời chưa thực hiện thông báo, thông tin về TGPL cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý; còn có trường hợp bản án của Tòa án nhân dân cấp huyện tại phần nhận định của Tòa án chưa nhận định quan điểm của người thực hiện TGPL; một số vụ án Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng ở Tòa án nhân dân cấp cao còn gặp khó khăn trong việc sao chụp tài liệu và nhận các văn bản tố tụng.

b.3) Một số cơ quan, đơn vị sử dụng biểu mẫu theo Thông tư liên tịch số 10 còn lúng túng, thực hiện chế độ báo cáo thống kê có lúc còn chậm, số liệu báo cáo chưa đầy đủ.

b.4) Việc tổ chức tập huấn nghiệp vụ của Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh còn ít. Kinh phí cấp cho hoạt động TGPL nói chung cũng như hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh nói riêng còn hạn hẹp.

c) Khó khăn, vướng mắc

- Nội dung báo cáo thống kê số vụ việc và số người được TGPL chưa có sự thống nhất giữa cách tính vụ việc và người được TGPL (có những vụ án hình sự có nhiều đối tượng là người được TGPL nhưng trong các biểu thống kê lại tách mỗi người được TGPL là một vụ việc, không thống nhất với cách tính số liệu báo cáo của cơ quan tiến hành tố tụng). Việc này cũng ảnh hưởng đến công tác đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, vì hồ sơ trợ giúp pháp lý cho mỗi

trường hợp trong cùng vụ án hình sự lập riêng (Ví dụ: 1 vụ có 5 bị cáo đồng phạm là người được TGPL, có 3 trợ giúp viên/luật sư tham gia trợ giúp, lập thành 5 hồ sơ TGPL), nên khi đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý có thể dẫn đến không bảo đảm tính toàn diện, thống nhất, nhất là trong trường hợp mỗi hồ sơ lại giao cho người đánh giá khác nhau/hoặc đánh giá theo tỷ lệ vụ việc (chọn xác suất ngẫu nhiên).

- Luật Trợ giúp pháp lý và Thông tư liên tịch số 10 quy định tổ chức tham gia TGPL là tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL và tổ chức đăng ký tham gia TGPL (tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật), nhưng không quy định cơ chế các cơ quan tiến hành tố tụng cung cấp thông tin cho các tổ chức tham gia TGPL, do đó khó khăn cho các tổ chức/luật sư trong quá trình tiếp cận thông tin về đối tượng thuộc diện TGPL, đồng thời khó khăn cho quá trình quản lý đối với hoạt động này của Sở Tư pháp.

4. Đề xuất kiến nghị

- Đề nghị Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các Ngành thành viên Hội đồng phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng Trung ương tham mưu tiếp tục hoàn thiện pháp luật về TGPL, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nêu trên.

- Đề nghị Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng Trung ương tổ chức tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu cho các thành viên Hội đồng và Tổ giúp việc của Hội đồng phối hợp liên ngành ở địa phương.

- Đề nghị các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành Trung ương hàng năm có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo ngành dọc thực hiện nghiêm túc việc phối hợp thực hiện TGPL theo Thông tư liên tịch số 10.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thực hiện phiên tòa trực tuyến và chuyển đổi số cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý theo quy định tại Nghị quyết số 33/2021/QH15.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Thông tư liên tịch số 10. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về tố tụng và TGPL cho người tiến hành tố tụng và người thực hiện TGPL. Đẩy mạnh hoạt động hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện TGPL tại các cơ quan, đơn vị có liên quan. Thường xuyên trao đổi thông tin, giải quyết kịp thời những vấn đề vướng mắc phát sinh, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng.

2. Sở Tư pháp phát huy tốt vai trò của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành tỉnh, điều phối có hiệu quả các hoạt động của Hội đồng.

3. Các cơ quan thành viên Hội đồng tiếp tục quan tâm chỉ đạo các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đầy đủ trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng theo quy định Luật Trợ giúp pháp lý 2017 và Thông tư liên tịch số 10. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, người tiến hành tố tụng, người thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc rà soát, kiểm tra diện người được TGPL và giải thích,

hướng dẫn công dân thực hiện quyền yêu cầu TGPL có hiệu quả; nâng số lượng người được TGPL từ giai đoạn điều tra đạt từ 60% trở lên trên tổng số bị can, bị hại, đương sự trong các vụ án do cơ quan điều tra thụ lý, nâng số lượng người được TGPL trong các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình...; thực hiện đúng quy định thông báo, thông tin về TGPL với Trung tâm Trợ giúp pháp lý và gửi đầy đủ, kịp thời các văn bản về tố tụng cho người thực hiện TGPL... Duy trì trao đổi thông tin hai chiều, phản ánh việc thực hiện trách nhiệm của người tiến hành tố tụng, người thực hiện TGPL trong phối hợp thực hiện TGPL. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng.

4. Trung tâm Trợ giúp pháp lý tiếp tục thực hiện đúng trách nhiệm của Trung tâm, của người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng theo quy định của Thông tư liên tịch số 10; kịp thời trao đổi, cung cấp các thông tin, văn bản pháp luật mới về công tác TGPL cho các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Không ngừng nâng cao số lượng, chất lượng thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng. Tham mưu với Sở Tư pháp tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ trợ giúp viên, đáp ứng 100% yêu cầu TGPL của người dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL theo quy định của pháp luật.

5. Tăng cường công tác truyền thông Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành, nâng cao nhận thức pháp luật về TGPL và pháp luật về tố tụng cho người dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác TGPL.

6. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo, thống kê theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10.

Trên đây là kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 10, Hội đồng phối hợp liên ngành trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo ./.

Nơi nhận:

- Đoàn kiểm tra HĐPHLNTW (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy- CQTT Ban chỉ đạo CCTP tỉnh (Báo cáo);
- Cục TGPL-BTP (Báo cáo);
- GD, PGD STP;
- Các cơ quan thành viên Hội đồng PHLN
- Thành viên Tổ giúp việc Hội đồng;
- Thanh tra Sở TP; Trung tâm TGPL;
- Website STP;
- Lưu: VT, TGPL (Thủy).

**TM. HỘI ĐỒNG PH LIÊN NGÀNH TỈNH
CHỦ TỊCH**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Nguyễn Thị Thục**